TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG TRẠCH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2019/HS-ST
Ngày: 18 - 3 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Viết Hải
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông: Trần Văn Định
Ông: Hoàng Xuân Hoà

- *Thư ký phiên tòa:* bà Dương Thị Kim Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Thái - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình mở phiên toà xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2019/HS- ST ngày 13 tháng 02 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2019/QĐXXST- HS ngày 04/3/2019, đối với:

Bị cáo: Nguyễn Tuấn A (Tên gọi khác: Xe bò)**, s**inh ngày 09 tháng 4 năm 1995, tại: Quảng L, Quảng Tr, Quảng Bình; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn 6, xã Quảng Th, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: không; Con ông Nguyễn Văn L (đã chết) và bà Nguyễn Thị H; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 26/12/2018 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Những người làm chứng:

1. Anh Phạm Minh T, sinh năm 1993; Trú tại: Thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, có mặt
2. Anh Trần Đình Th, sinh năm 1971; Trú tại: Thôn T, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt
3. Anh Trần Đình D, Sinh năm 1982; Trú tại: Thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt
4. Anh Trần Văn V, sinh năm 1976; Trú tại: Thôn 7, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt
5. Anh Phan Tiến Ch, sinh năm 1988; Trú tại: Thôn H, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt

6. Anh Lê Đình T, sinh năm 1985; Trú tại: Thôn V, xã Q, thị xã B, Quảng Bình, vắng mặt

7. Anh Phan Văn D, sinh năm 1984; Trú tại: Thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt

8. Anh Đoàn Mạnh T, Sinh năm 1991; Trú tại: Thôn V, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt

9. Anh Đậu Văn D, sinh năm 1988; Trú tại: Thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, có mặt

10. Anh Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1990; Trú tại: Thôn P, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt

11. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1985; Trú tại: Thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt

12. Anh Hồ Văn Th, sinh năm 1993; Trú tại: thôn V, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt

13. Trương Minh S, sinh năm 1974; Trú tại: Thôn V, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 21/7/2018, bị cáo Nguyễn Tuấn A đến nhà anh Phạm Minh T ở thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình chơi và ăn cơm trưa. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Minh T nảy sinh ý định đánh bạc bằng hình thức "Xóc đĩa chẵn, lẻ" nên đã gọi điện thoại cho Phan Văn D và Đậu Văn D tới nhà mình để đánh bạc, cả Văn D và Văn D đồng ý. Minh T chuẩn bị 01 chiếc chiếu nhựa đem ra trải ở phòng khách để làm nơi đánh bạc, 01 chiếc vỏ chăn nhung, 01 cái bát sứ, 01 cái đĩa sứ và 04 quân vị làm bằng vỏ bao thuốc lá ngựa trắng, mỗi quân vị có hai mặt một mặt màu vàng, mặt còn lại là màu trắng để tiến hành đánh bạc. Sau khi ổn định vị trí trên chiếu bạc, Minh T là người cầm cái xóc đĩa còn những người tham gia chơi có Văn D, Văn D, Tuấn A. Cách thức đánh bạc được quy ước như sau: Trong 04 quân vị hình tròn cắt từ vỏ bao thuốc lá ngựa trắng, mỗi quân vị có 01 mặt vàng và 01 mặt trắng, sau khi xóc đĩa xong mở bát ra nếu trong 04 quân vị có 04 mặt vàng, 04 mặt trắng, 02 mặt vàng, 02 mặt trắng là chẵn. Nếu trong 04 quân vị có 01 mặt vàng, 03 mặt trắng và ngược lại là lẻ. Sau khi Minh T cầm cái xóc thì người chơi tham gia đặt cửa chẵn hoặc lẻ, mỗi người đặt số tiền chơi mỗi ván từ 50.000 đồng đến 500.000 đồng, người chơi ăn thua tương ứng với số tiền mà mình đã đặt cược. Khoảng 30 phút sau, Minh T gọi điện thoại cho Lê Đình T với nội dung sang nhà chơi và khoảng 15 phút sau thì Đình T có mặt, đi cùng còn có Trần Đình Th, Đoàn Mạnh T và Hồ Văn Th (lái xe thuê) được Đình T thuê chở tới nhà Minh T. Sau đó, Đình T, Mạnh T và Đình Th vào tham gia đánh bạc. Trước đó vào lúc khoảng 10 giờ trưa Minh T đã gọi điện hẹn Nguyễn Văn Tr, Trần Văn V đến nhà chơi nhưng Văn Tr và Văn V bận việc nhà nên không xuống được. Đến khoảng 14 giờ 30 phút thì Văn Tr gọi điện rủ Phan Tiến Ch, cùng với Nguyễn Hữu B xuống nhà Minh T để chơi. Khi Văn Tr, Tiến Ch, Hữu B đến nhà Minh T thấy

tại phòng khách nhà ở của Minh T nhiều người đang tham gia đánh bạc bằng hình thức "Xóc đĩa chẵn, lẻ", nên cùng ngồi vào chiếu tham gia đánh bạc. Khoảng 15 giờ có Trần Đình D, Trần Văn V đến và cùng tham gia đánh bạc. Đến 18 giờ 30 phút, khi các đối tượng đang đánh bạc ăn tiền thì bị lực lượng công an huyện Q bắt quả tang các đối tượng Minh T, Đình T, Văn D, Tuấn A, Đình Th, Tiến Ch, Văn Tr, Văn D còn Mạnh T, Văn V, Hữu B và Tuấn A bỏ trốn. Sau đó Văn V và Mạnh T đến công an huyện Q đầu thú. Đến ngày 25/12/2018 Tuấn A đã ra Công an tỉnh đầu thú, còn Hữu B đang tiếp tục bị truy nã.

Vật chứng thu giữ tại sòng bạc và trên người các đối tượng tham gia đánh bạc gồm: số tiền 31.600.000 đồng (Ba mươi mốt triệu sáu trăm nghìn đồng), trong đó có 4.000.000 đồng của Nguyễn Văn Tr khai nhận số tiền đó dùng để trả nợ không dùng để mục đích đánh bạc, còn lại số tiền 27.600.000 đồng cộng số tiền 50.000 đồng do Trần Văn V giao nộp, thu giữ của Phạm Minh T số tiền 200.000 đồng. như vậy, tổng số tiền các đối tượng khai nhận sử dụng vào việc đánh bạc là: 27.850.000 đồng (Hai mươi bảy triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng); 01 chiếc chiếu nhựa, có in hoa văn màu đỏ, trắng, vàng đã qua sử dụng; 01 chiếc vỏ chăn nhung màu đỏ, có in nhiều hoa văn đã qua sử dụng; 01 chiếc bát làm bằng sứ, màu trắng đã qua sử dụng; 01 chiếc đĩa làm bằng sứ, màu trắng, có in hoa văn đã qua sử dụng; 04 quân vị hình tròn, mỗi quân vị có đường kính khoảng 02cm, có hai mặt một mặt màu vàng và một mặt màu trắng, được làm từ vỏ bao thuốc lá; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 Pro, màu đen, máy cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung J7, màu đen, máy cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO F1, màu vàng, máy cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A37FW, màu bạc, cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung J7, màu đen, máy cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu APPLE, loại Iphone 6, màu xám, máy cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia 105, màu đen, máy cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung S6, màu vàng xanh, máy cũ đã qua sử dụng; 01 xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, loại Air Blade, màu bạc, BKS: 73E1-289.76, xe cũ đã qua sử dụng; 01 xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, loại Air Blade, màu đỏ đen, BKS: 73E1-271.29, xe cũ đã qua sử dụng; 01 xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA, loại Exciter 150i, màu xanh, BKS: 73E1-344.79, xe cũ đã qua sử dụng.

Bản cáo trạng số 06/KT- VKSQT ngày 12/02/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q đã truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn A về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng, đã xem xét đánh giá vị trí, vai trò, tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng; Về xử lý vật chứng: Đã xử lý tại Bản án số Bản án số 37/2018/HS-ST ngày 23/11/2018 của Toà

án nhân dân huyện Q, tỉnh Quảng Bình, nên không xem xét và tuyên về án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với toàn bộ nội dung bản cáo trạng và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên toà. Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, xin hứa sẽ không tái phạm nữa. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và đến tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định. Vào khoảng 14 giờ 18 phút ngày 21/7/2018, bị cáo đã tham gia đánh bạc được thua bằng tiền Việt Nam bằng hình thức "Xóc đĩa chẵn, lẽ" cùng với Trần Đình D, Trần Văn V, Phạm Minh T, Lê Đình T, Đậu Văn D, Trần Đình Th, Đoàn Mạnh T, Nguyễn Hữu B, Phan Tiến Ch, Nguyễn Văn Tr, Phan Văn D tại phòng khách nhà ở của Phạm Minh T ở Thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 27.850.000 đồng. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày bị lực lượng công an huyện Q bắt quả tang, nhưng bị cáo đã bỏ trốn. Đến ngày 25/12/2018 bị cáo đến đầu thú tại Công an tỉnh Quảng Bình. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn Tuấn A đã phạm tội "Đánh bạc" quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự đúng như quyết định truy tố của Viện kiểm sát, quan điểm luận tội của Kiểm sát viên, lời khai nhận tội của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

[3] Xét vị trí, vai trò và tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện thấy: Bị cáo là người trưởng thành, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và có khả năng nhận thức được hành vi đánh bài ăn tiền được thua bằng tiền Việt Nam trái phép dưới bất cứ hình thức nào đều bị xã hội lên án, gây ra nhiều tác hại và hệ lụy cho xã hội, cũng như cho chính gia đình và bản thân của bị cáo, nhưng do thiếu ý thức rèn luyện bản thân, coi thường pháp luật, có máu đỏ đen, tư lợi nên cùng tụ tập lại sát phạt nhau nhằm tước đoạt tiền bạc của nhau bằng hình thức "Xóc đĩa chẵn, lẽ". Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, khi nghe Phạm Minh T khởi xướng, rủ rê là bị cáo đồng ý ngay, là người tích cực trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng và nếp sống văn minh của xã hội. Vì vậy, Hội

đồng xét xử nghỉ cần có một hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện để nhằm đấu tranh, ngăn chặn triệt để tệ nạn cờ bạc trong xã hội, giữ gìn trật tự công cộng và nếp sống văn minh trên địa bàn.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhận thức được việc làm sai trái của mình; đã tự nguyện ra đầu thú nên cần áp dụng những tình tiết quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt: Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả, vai trò vị trí, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội thấy: bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng nên có khả năng tự rèn luyện, cải tạo tại địa phương. Vì vậy, chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự để cho bị cáo được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ và giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo. Tuy nhiên, cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại Khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng: Vật chứng trong vụ án đã được xử lý tại Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2018/HS-ST ngày 23/11/2018 của Toà án nhân dân huyện Q, tỉnh Quảng Bình, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1, 3 Điều 321; các Điểm i, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ban Thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt kể từ ngày cơ quan, tổ chức giao giám sát giáo dục bị cáo nhận được bản án và quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Nguyễn Tuấn A cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với Uỷ ban nhân dân xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự.

2. Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Nguyễn Tuấn A.

3. Hình phạt bổ sung: Buộc bị cáo Nguyễn Tuấn A phải chịu 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu) đồng. Thời hạn chấp hành hình phạt bổ sung kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

4. Về xử lý vật chứng: Không xem xét.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Tuấn A phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (18/3/2019).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Dương Viết Hải

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- CA huyện Q;
- VKSND huyện Q;
- UBND xã Q;
- THADS huyện Q;
- Bị cáo, những người TGTT;
- Lưu hồ sơ.